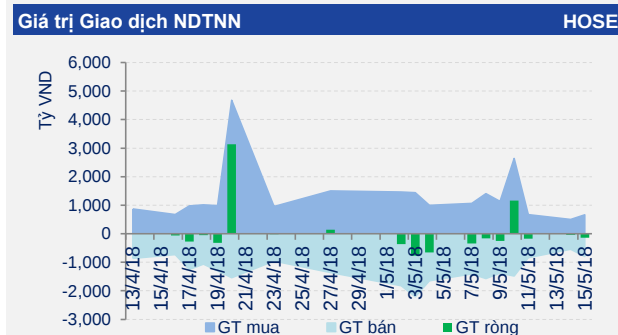
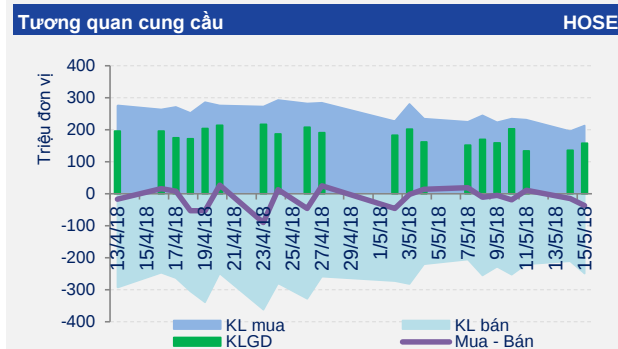


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 15/5/2018

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,073.50	123.65
% Thay đổi	↑ 0.61%	↑ 0.30%
KLGD (CP)	157,878,759	38,336,704
GTGD (tỷ đồng)	4,544.04	632.96
Tổng cung (CP)	249,895,850	67,838,300
Tổng cầu (CP)	213,010,580	57,385,800

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	13,804,759	1,015,341
KL mua (CP)	13,613,014	760,800
GTmua (tỷ đồng)	663.35	9.68
GT bán (tỷ đồng)	797.28	18.72
GT ròng (tỷ đồng)	(133.93)	(9.04)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 2.79%	10.9	2.5	1.6%
Công nghiệp	↑ 0.59%	17.4	4.1	9.1%
Dầu khí	↑ 2.92%	13.1	2.5	4.3%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.15%	17.4	5.3	3.1%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.72%	15.7	3.1	0.6%
Hàng Tiêu dùng	↑ 1.82%	21.6	7.5	13.4%
Ngân hàng	↑ 0.05%	15.3	2.5	22.7%
Nguyên vật liệu	↑ 0.31%	10.1	2.1	15.1%
Tài chính	↑ 3.90%	29.3	6.3	27.0%
Tiền ích Cộng đồng	↑ 5.17%	15.3	4.0	2.9%
VN - Index	↑ 0.61%	18.9	5.3	117.5%
HNX - Index	↑ 0.30%	12.3	2.0	-17.5%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục phục hồi nhẹ trong phiên hôm nay với nền tảng thanh khoản thấp. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 6,52 điểm (+0,61%) lên 1.073,5 điểm; HNX-Index tăng 0,37 điểm (+0,3%) lên 123,65 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tăng nhẹ nhưng vẫn ở mức thấp với giá trị giao dịch đạt 5.226 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 196 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 969 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 307 mã tăng, 115 mã giảm, 219 mã giữ. Thị trường vẫn duy trì được sắc xanh trong phiên hôm nay mặc dù áp lực cung trong phiên kể từ 14h trở đi là khá mạnh. Nhiều cổ phiếu trụ cột vẫn giữ được sắc xanh qua đó hỗ trợ thị trường khá tốt như PLX (+7%), BVH (+6,4%), SAB (+1,6%), VJC (+2,5%), VCB (+0,7%), CTG (+1,2%), GAS (+0,5%), BID (+0,9%). Ở chiều ngược lại, một số trụ cột bị bán khá mạnh trong phiên nay đã giảm điểm như VNM (-1,1%), MSN (-1,8%), VRE (-1,9%), HPG (-0,7%), NVL (-0,9%) thu hẹp phần nào đó mức tăng của thị trường. Trên sàn HNX, VGC (+3,3%), VCG (+3,8%) tăng mạnh giúp HNX-Index có phiên hồi phục thứ ba liên tiếp. Các nhóm cổ phiếu có tính thị trường cao như ngân hàng, chứng khoán, bất động sản - xây dựng phần lớn đều thu hút dòng tiền và có diễn biến khá tích cực.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Nhìn chung thị trường có diễn biến khá tích cực trong phiên hôm nay với mức hồi phục nhẹ, đồng thời thanh khoản cũng có sự cải thiện. Tuy nhiên, nếu quan sát trên biểu đồ có thể thấy VN-Index đang gặp khó khăn trước áp lực cung trong vùng kháng cự 1.075-1.080 điểm (MA20-100). Nếu vượt qua được vùng này thì tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn và trung hạn của chỉ số sẽ được cải thiện lần lượt lên Tích cực và Trung tính. Bên cạnh đó, mẫu hình nền trong phiên hôm nay cũng cho thấy lực cung trong vùng kháng cự nêu trên là đủ mạnh để khiến chỉ số kết phiên ở gần mức thấp nhất. Thị trường có lẽ sẽ cần thêm thời gian tích lũy trong vùng giá này trước khi xác định cho xu hướng tiếp theo. Dự báo, trong phiên giao dịch 16/5, VN-Index có thể sẽ rung lắc và giằng co với biên độ trong khoảng 1.055-1.080 điểm (MA5-100). Nhà đầu tư ngắn hạn nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức an toàn trong giai đoạn này và quan sát thị trường để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư dài hạn vẫn có thể tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và có triển vọng tăng trưởng tích cực trong thời gian tới.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

15/5/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch, với mức cao nhất đạt được trong phiên chiều tại 1.084,2 điểm. Từ khoảng 14h trở đi, áp lực bán tăng dần đã thu hẹp phần nào mức tăng của chỉ số. Kết phiên, VN-Index tăng 6,52 điểm (+0,61%) lên 1.073,5 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: PLX tăng 4.600 đồng, BVH tăng 6.100 đồng, SAB tăng 4.000 đồng. Ở chiều ngược lại, VNM giảm 2.000 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong phần lớn thời gian phiên giao dịch, với mức cao nhất đạt được trong phiên tại 124,7 điểm. Có thời điểm vào khoảng gần 11h, chỉ số điều chỉnh xuống sắc đỏ, tạo đáy trong phiên tại 122,89 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,37 điểm (+0,3%) lên 123,65 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: VGC tăng 800 đồng, VCG tăng 700 đồng, PHP tăng 800 đồng. Ở chiều ngược lại, VCS giảm 2.000 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 129,26 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 192 nghìn cổ phiếu. VNM là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 92,1 tỷ đồng tương ứng với 518 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là HPG với 32,5 tỷ đồng tương ứng với 583 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, POM là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 47,5 tỷ đồng tương ứng với 2,8 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 9,13 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 257 nghìn cổ phiếu. VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 11,7 tỷ đồng tương ứng với 466 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là CEO với 1,7 tỷ đồng tương ứng với 116,5 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VPI là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 1,9 tỷ đồng tương ứng với 43 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Fitch nâng xếp hạng tín nhiệm với Việt Nam

Đánh giá về các khoản nợ dài hạn bằng ngoại tệ (IDR) của Việt Nam được nâng một bậc lên BB với triển vọng ổn định, Fitch cho biết trong thông báo phát hôm nay. Với động thái này, Việt Nam hiện đứng ngang hàng với Costa Rica.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục phiên thứ ba liên tiếp với mức tăng nhẹ, khối lượng khớp lệnh ở mức thấp với 125 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số tiếp tục là trung tính với vùng hỗ trợ trong khoảng 1.045-1.055 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 1.075 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 1.080-1.130 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 955 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 16/5, VN-Index có thể sẽ rung lắc và giằng co với biên độ trong khoảng 1.055-1.080 điểm (MA5-100).

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục phiên thứ hai liên tiếp với mức tăng nhẹ, khối lượng khớp lệnh ở mức thấp với 37 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số tiếp tục là trung tính với vùng hỗ trợ trong khoảng 123-123,5 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 126 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 125-130 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 116 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 16/5, HNX-Index có thể sẽ giằng co và rung lắc với biên độ trong khoảng 123-125 điểm (MA5-100).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,61 - 36,69 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 30.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 100.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 2 đồng

Tại thị trường trong nước, sáng nay 15/5, tỷ giá trung tâm giữa VND và USD được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.548 VND, giảm 2 đồng so với phiên hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 7,8 USD/ounce tương ứng với 0,59% xuống 1.310,4 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,05 điểm tương ứng với 0,05% lên 92,6 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1926 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3533 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 109,91 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

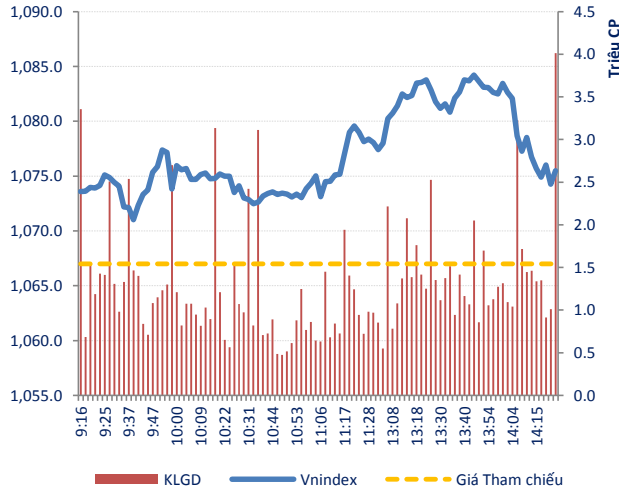
Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,04 USD/thùng tương ứng với 0,06% lên 71 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

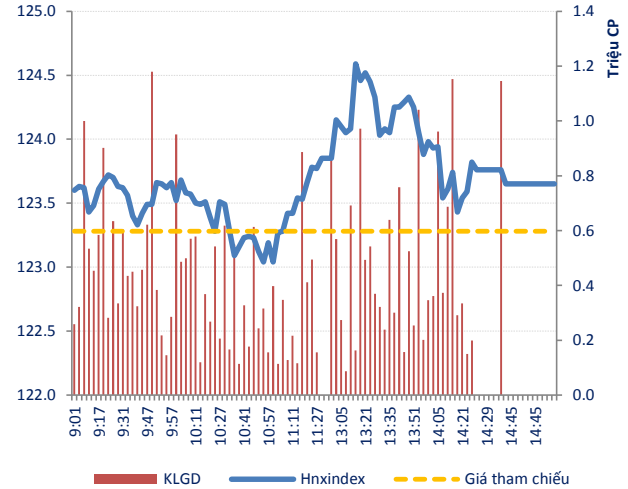
Kết thúc phiên giao dịch ngày 14/5, chỉ số Dow Jones tăng 68,24 điểm tương ứng 0,27% lên 24.899,41 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 8,43 điểm tương ứng 0,11% lên 7.411,31 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 2,41 điểm tương ứng 0,09% lên 2.730,13 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

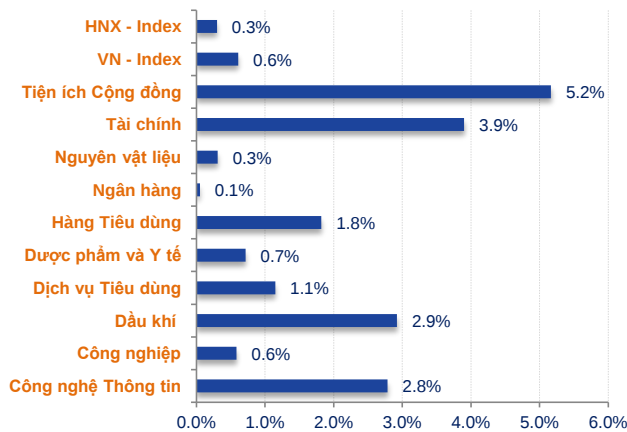
KLGD và VN-Index trong phiên



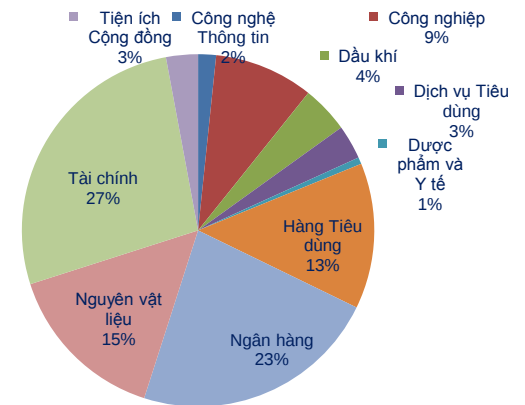
KLGD và HNX-Index trong phiên



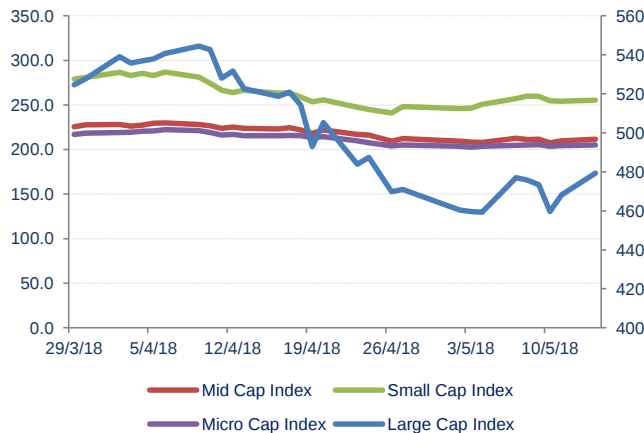
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



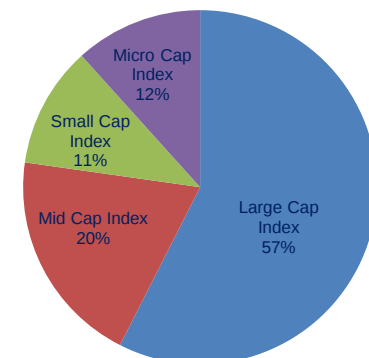
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	NVL	25,103,500	VCI	27,250,000
2	EIB	16,200,000	NVL11714	11,032,034
3	VIC11716	2,720,788	ANC11601	4,526,553
4	SBT	2,461,240	MBB	3,927,158
5	VIC11707	1,117,303	NVL11605	1,625,188

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	APS	255,100	VGC	465,933
2	PVX	86,200	CEO	116,500
3	SHS	80,100	HHG	92,000
4	VPI	43,300	KVC	70,000
5	PVB	28,000	HUT	40,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
POM	16.55	17.00	↑ 2.72%	17,994,870
NVL	54.00	53.50	↓ -0.93%	7,130,800
CTG	29.50	29.85	↑ 1.19%	6,155,090
SBT	18.00	17.60	↓ -2.22%	5,945,780
OGC	2.09	2.21	↑ 5.74%	5,874,070

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	10.70	10.60	↓ -0.93%	5,234,298
VGC	24.50	25.30	↑ 3.27%	4,704,493
ACB	44.30	44.50	↑ 0.45%	3,165,504
PVS	18.80	19.00	↑ 1.06%	2,900,684
PVX	1.80	1.90	↑ 5.56%	1,841,325

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SVI	40.00	42.80	2.80	↑ 7.00%
HDG	38.60	41.30	2.70	↑ 6.99%
HOT	45.15	48.30	3.15	↑ 6.98%
PLX	66.00	70.60	4.60	↑ 6.97%
BMP	56.10	60.00	3.90	↑ 6.95%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ACM	0.80	0.90	0.10	↑ 12.50%
VC9	12.00	13.20	1.20	↑ 10.00%
VAT	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%
TJC	5.00	5.50	0.50	↑ 10.00%
L14	43.00	47.30	4.30	↑ 10.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
RIC	7.73	7.19	-0.54	↓ -6.99%
LAF	7.31	6.80	-0.51	↓ -6.98%
STT	9.90	9.21	-0.69	↓ -6.97%
BTT	41.00	38.15	-2.85	↓ -6.95%
AGF	5.78	5.38	-0.40	↓ -6.92%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SGC	96.00	86.40	-9.60	↓ -10.00%
CAN	27.60	24.90	-2.70	↓ -9.78%
STP	7.20	6.50	-0.70	↓ -9.72%
VDL	28.00	25.30	-2.70	↓ -9.64%
TST	5.40	4.90	-0.50	↓ -9.26%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
POM	17,994,870	21.4%	3,760	4.5	0.9
NVL	7,130,800	3250.0%	2,115	25.3	3.6
CTG	6,155,090	12.4%	2,103	14.2	1.7
SBT	5,945,780	7.9%	1,135	15.5	1.4
OGC	5,874,070	-51.6%	(1,504)	-	2.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	5,234,298	11.8%	1,409	7.5	0.8
VGC	4,704,493	8.4%	1,356	18.7	1.8
ACB	3,165,504	17.5%	2,568	17.3	2.7
PVS	2,900,684	6.6%	1,787	10.6	0.8
PVX	1,841,325	-12.5%	(855)	-	0.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SVI	↑ 7.0%	17.7%	4,973	8.6	1.5
HDG	↑ 7.0%	10.8%	2,781	14.9	2.5
HOT	↑ 7.0%	12.2%	1,683	28.7	3.3
PLX	↑ 7.0%	13.9%	2,920	24.2	3.8
BMP	↑ 7.0%	18.7%	5,592	10.7	1.9

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ACM	↑ 12.5%	-5.2%	(536)	-	0.1
VC9	↑ 10.0%	4.2%	653	20.2	0.9
VAT	↑ 10.0%	4.5%	505	4.4	0.2
TJC	↑ 10.0%	-0.7%	(99)	-	0.4
L14	↑ 10.0%	47.1%	7,874	6.0	2.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
NVL	25,103,500	13.6%	2,115	25.3	3.6
EIB	16,200,000	8.0%	920	16.4	1.3
VIC11716	2,720,788	N/A	N/A	N/A	N/A
SBT	2,461,240	7.9%	1,135	15.5	1.4
VIC11707	1,117,303	N/A	N/A	N/A	N/A

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
APS	255,100	3.5%	336	12.5	0.4
PVX	86,200	-12.5%	(855)	-	0.9
SHS	80,100	33.0%	4,715	3.6	1.0
VPI	43,300	35.1%	2,636	16.7	3.8
PVB	28,000	20.5%	3,651	4.8	0.9

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	348,177	8.4%	1,620	81.5	10.6
VNM	255,419	40.7%	6,935	25.4	9.9
GAS	226,994	23.3%	5,231	22.7	5.2
VCB	211,189	19.2%	2,887	20.3	3.8
SAB	160,320	31.6%	7,527	33.2	11.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	48,260	17.5%	2,568	17.3	2.7
VCS	17,952	52.9%	7,275	15.4	3.7
SHB	12,753	11.8%	1,409	7.5	0.8
VGC	11,343	8.4%	1,356	18.7	1.8
PVS	8,487	6.6%	1,787	10.6	0.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NVT	2.38	-98.7%	(5,281)	-	1.7
PLX	1.93	13.9%	2,920	24.2	3.8
CTG	1.85	12.4%	2,103	14.2	1.7
PVD	1.61	-0.1%	(32)	-	0.5
VCB	1.57	19.2%	2,887	20.3	3.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ARM	3.03	22.0%	3,222	13.9	2.9
KTS	2.45	5.7%	1,662	12.6	0.7
PVS	2.24	6.6%	1,787	10.6	0.8
L44	1.98	0.0%	(28,329)	-	-
SHS	1.70	33.0%	4,715	3.6	1.0



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
